

Số: **3437**/TB-TTTPHà Nội, ngày **26** tháng 12 năm 2025

THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA
Các dự án có khó khăn, vướng mắc tại tỉnh An Giang

Ngày 15/10/2025, Thanh tra Chính phủ ban hành Kết luận thanh tra số 391/KL-TTTP về thanh tra các dự án có khó khăn, vướng mắc tại tỉnh An Giang. Căn cứ quy định tại Điều 37 Luật Thanh tra năm 2025, Thanh tra Chính phủ thông báo Kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT VỀ DỰ ÁN ĐƯỢC THANH TRA

Dự án Nâng cấp tuyến đường liên tỉnh nối từ huyện Châu Phú, tỉnh An Giang qua khu vực tứ giác Long Xuyên nối với huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang (Dự án ĐT.945) do Ban Quản lý dự án đầu tư, xây dựng công trình giao thông và nông nghiệp tỉnh An Giang (nay là Ban Quản lý dự án tỉnh An Giang) làm Chủ đầu tư, tuyến đường có chiều dài 40,55 km và 21 cầu, đi qua các huyện, thị xã (Châu Phú, Tri Tôn, Tịnh Biên) tỉnh An Giang tiếp nối với huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang (trước đây), tổng mức đầu tư 1.803,09 tỷ đồng. Ngày 06/11/2022, Kiểm toán Nhà nước đã có Báo cáo tại Văn bản số 11/KTNN-TH, trong đó kiến nghị về xử lý tài chính: Giảm thanh toán 6,170 tỷ đồng; giảm giá trị hợp đồng còn lại 11,938 tỷ đồng. Tháng 4/2022, Chủ đầu tư tự rà soát, phê duyệt điều chỉnh giá trị quyết toán của các nhà thầu, kết quả đã giảm trừ 52,878 tỷ đồng ở khâu quyết toán. Năm 2023, dự án được đưa vào khai thác, còn lại 03 hạng mục thi công đường dân sinh kết nối cầu, cống đoạn từ Km0 đến Km15 vướng do bồi thường giải phóng mặt bằng. Các cấp chính quyền, các sở ngành, Chủ đầu tư Dự án ĐT.945 đã tập trung triển khai thực hiện, đã hoàn thành các hạng mục chính, đảm bảo lưu thông, đáp ứng nhu cầu di chuyển, vận tải của tỉnh An Giang.

II. KẾT LUẬN

Từ kết quả thanh tra, Tổng Thanh tra Chính phủ kết luận như sau:

1. Việc chấp thuận chủ trương đầu tư; lập, thẩm định, phê duyệt dự án

- UBND tỉnh phê duyệt dự án khi chưa có quyết định chủ trương đầu tư của HĐND tỉnh là không đúng quy định tại khoản 5 Điều 40 Luật Đầu tư công 2014. Phê duyệt điều chỉnh dự án khi chưa có ĐTM được phê duyệt là vi phạm quy định tại Điều 18, Điều 19, Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường 2014.

- UBND tỉnh phê duyệt Dự án ĐT.945 không có nội dung “quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng được lựa chọn” là không đúng quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 12 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP của Chính phủ. Dự án ĐT.945 là công trình giao thông cấp II nhưng UBND tỉnh phê duyệt là công trình giao thông cấp

III, cấp IV không đúng quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 03/2016/TT-BXD của Bộ Xây dựng.

- Công tác lập, thẩm định dự án ban đầu không chính xác, vi phạm quy định tại Điều 52 và Điều 56 Luật Xây dựng 2014, dẫn đến phải điều chỉnh về quy mô kỹ thuật, bổ sung một số hạng mục, điều chỉnh tăng vốn.

- HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 điều chỉnh chủ trương đầu tư, nâng dự án lên nhóm A không đúng thẩm quyền (thẩm quyền này thuộc về Thủ tướng Chính phủ), vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 17, khoản 1 Điều 91 Luật Đầu tư công 2014 và khoản 2, khoản 3 Điều 101 Luật Đầu tư công 2019.

Trách nhiệm đối với những tồn tại, hạn chế, vi phạm nêu trên thuộc về HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng, Ban Quản lý dự án tỉnh và các tổ chức, cá nhân theo từng thời kỳ có liên quan.

2. Việc lựa chọn nhà thầu, thương thảo, ký hợp đồng

- Dự án ĐT.945 đủ điều kiện để lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu cho toàn bộ dự án, UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu triển khai một phần dự án là không đúng quy định tại khoản 1 Điều 33 và khoản 1 Điều 34 Luật Đấu thầu 2013. UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và 06 quyết định phê duyệt bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu, chia thành 03 giai đoạn dẫn đến 09 gói thầu được chỉ định thầu về các công việc có tính chất tương tự không được gộp lại thành các gói thầu lớn hơn để tổ chức đấu thầu rộng rãi là không đúng quy định tại khoản 12 Điều 4 Luật Đấu thầu 2013.

- Ban Quản lý dự án tỉnh (Chủ đầu tư) phê duyệt giá Gói thầu số 08 là 617,078 tỷ đồng có nhiều chi phí “tạm tính” và “ước lượng theo tỷ lệ %” cho các hạng mục như chi phí phụ trợ, đảm bảo giao thông, thuê mặt bằng, bốc xếp vận chuyển cấu kiện đúc sẵn là vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 132 Luật Xây dựng 2014.

- Chủ đầu tư chấp thuận bổ sung và ký hợp đồng trực tiếp với 04 nhà thầu phụ để thực hiện công việc khác ngoài công việc đã kê khai sử dụng nhà thầu phụ là vi phạm quy định tại điểm b khoản 2 Điều 128 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

- Thanh toán sai tăng là 4,189 tỷ đồng cho các hạng mục sơn kẻ đường, đào đất tận dụng, mặt bằng thi công và hộ lan tôn lợp sóng vi phạm quy định tại Điều 137 Luật Xây dựng 2014. Thanh toán 1,911 tỷ đồng cho hạng mục “Chi phí di chuyển thiết bị và nhân lực” không đúng quy định trong hợp đồng, vi phạm quy định tại Mục 5 Phụ lục số 02 Thông tư số 06/2016/TT-BXD của Bộ Xây dựng. Phê duyệt dự toán Gói thầu số 31 sai tăng 1,758 tỷ đồng và phê duyệt dự toán Gói thầu số 32 sai tăng 0,598 tỷ đồng, dẫn đến giá trúng thầu lớn hơn dự toán sau giảm trừ, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 132 Luật Xây dựng 2014 và khoản 2 Điều 35 Luật Đấu thầu 2013.

- Chủ đầu tư căn cứ vào Điều 11 Quyết định số 76/2016/QĐ-UBND ngày 09/11/2016 của UBND tỉnh để triển khai 06 gói thầu thí nghiệm đối chứng, kiểm định với số tiền là 6,952 tỷ đồng. Tuy nhiên, Điều 11 Quyết định số 76/2016/QĐ-

UBND của UBND tỉnh mở rộng phạm vi các công trình bắt buộc phải thực hiện thí nghiệm đối chứng, kiểm định chất lượng đối với các công trình xây dựng cấp II, cấp III là không đúng quy định tại khoản 1 Điều 29 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

Trách nhiệm đối với những tồn tại, hạn chế, vi phạm nêu trên thuộc về UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giao thông vận tải, Ban Quản lý dự án tỉnh và các tổ chức, cá nhân theo từng thời kỳ có liên quan.

3. Việc bố trí vốn, thanh quyết toán dự án đầu tư

- UBND tỉnh không bố trí đủ vốn ngân sách tỉnh cho dự án là không đúng quy định tại Điều 54 Luật Đầu tư công 2014 và Điều 51 Luật Đầu tư công 2019.

- Năm 2021, UBND tỉnh chuyển 100 tỷ đồng nguồn vốn Dự án ĐT. 945 sang dự án khác là không đúng quy định tại khoản 4 Điều 12 Luật Đầu tư công 2019 và Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 23/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Dự án chưa quyết toán hợp đồng 48/51 gói thầu là không đúng quy định tại khoản 2, khoản 4 Điều 147 Luật Xây dựng 2014.

Trách nhiệm đối với những tồn tại, hạn chế, vi phạm nêu trên thuộc về UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Ban Quản lý dự án tỉnh và các tổ chức, cá nhân theo từng thời kỳ có liên quan.

4. Việc giao đất, xác định giá đất

UBND huyện Châu Phú, UBND thị xã Tịnh Biên chậm phê duyệt phương án bồi thường sau khi đã có quyết định thu hồi đất là vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 93 Luật Đất đai 2013.

Trách nhiệm đối với tồn tại, hạn chế, vi phạm nêu trên thuộc về UBND huyện Châu Phú, UBND thị xã Tịnh Biên và các tổ chức, cá nhân theo từng thời kỳ có liên quan.

III. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Từ kết quả thanh tra và kết luận nêu trên, Tổng Thanh tra Chính phủ kiến nghị:

1. Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo:

Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh An Giang theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền tổ chức kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm để xử lý theo quy định đối với các tập thể, cá nhân theo từng thời kỳ có liên quan đến những tồn tại, hạn chế, vi phạm nêu trong Kết luận thanh tra.

2. UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh An Giang theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền:

- Tổ chức, chỉ đạo thực hiện kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm để xử lý theo quy định đối với các tập thể, cá nhân, tổ chức, đơn vị theo từng thời kỳ có liên quan đến những tồn tại, hạn chế, vi phạm nêu trong Kết luận thanh tra.

- Chỉ đạo Chủ đầu tư phối hợp với các tổ chức, đơn vị liên quan quyết toán hợp đồng theo quy định, thu hồi 4,189 tỷ đồng do thanh toán sai tăng các hạng mục sơn kẻ đường, đào đất tận dụng, mặt bằng thi công và hộ lan tôn lợp sóng.

- Rà soát, xử lý việc thanh toán 6,952 tỷ đồng 06 hợp đồng thí nghiệm đối chứng, kiểm định theo quy định của pháp luật, tránh lãng phí ngân sách nhà nước.

- Rà soát, xử lý việc thanh toán 1,911 tỷ đồng hạng mục “Chi phí di chuyển thiết bị và nhân lực” theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo Chủ đầu tư phối hợp với các tổ chức, đơn vị có liên quan xử lý việc phê duyệt dự toán Gói thầu số 31 sai tăng 1,758 tỷ đồng và Gói thầu số 32 sai tăng 0,598 tỷ đồng (hạng mục cước vận chuyển cát đắp nền, chi phí bốc dỡ vật liệu) theo quy định của pháp luật, không để thất thoát ngân sách nhà nước.

- Chỉ đạo rà soát chặt chẽ và xử lý theo đúng quy định của pháp luật về quy trình lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng, các hạng mục chi phí đã thanh toán cho nhà thầu, biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành và việc bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng của Dự án ĐT.945.

- Chỉ đạo các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan tập trung xử lý, khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế, vi phạm nêu trong Kết luận thanh tra; trong quá trình thực hiện, nếu phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự thì chuyển cơ quan chức năng để xem xét, xử lý theo quy định.

Ngày 14/11/2025, Văn phòng Chính phủ có Văn bản số 11188/VPCP-V.I thông báo ý kiến của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hoà Bình chỉ đạo đối với UBND tỉnh An Giang và Thanh tra Chính phủ về việc thực hiện Kết luận thanh tra số 391/KL-TTCTP ngày 15/10/2025 theo đúng quy định của Luật Thanh tra.

Thanh tra Chính phủ thông báo Kết luận thanh tra số 391/KL-TTCTP ngày 15/10/2025 về các dự án có khó khăn, vướng mắc tại tỉnh An Giang./.

Nơi nhận:

- Tổng Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Phó Tổng Thanh tra TT TTCTP Nguyễn Quốc Đoàn;
- Phó Tổng TTCTP Lê Tiến Đạt;
- TTCTP: Cục IV, Cục XIV;
- Văn phòng TTCTP (để đăng tải trên Cổng TTĐT TTCTP);
- Báo Thanh tra;
- Lưu: VT, Đ.TTr.

**KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA**



Lê Tiến Đạt

